

## Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

**Chủ Đề 1037: Các Pháp Là Nhất Như, Pháp Ấy Là Bình Đẳng. Hết Thấy Các Pháp Đều Là Phật Pháp, Không Có Cao Thấp**

**Chủ giảng:** Pháp sư Tịnh Không

**Thời gian:** Tháng 05 năm 1995

**Địa điểm:** Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

**Trích lục từ:** Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 090)

**Chuyển ngữ:** Tịch Minh



**【Chư pháp nhất như, thị pháp bình đẳng. Nhất thiết pháp giai thị Phật pháp, vô hữu cao hạ.】**

*(Các pháp là nhất như, pháp ấy là bình đẳng. Hết thấy các pháp đều là Phật pháp, không có cao thấp).*

“Chư pháp nhất như” mang ý nghĩa là bình đẳng, “Nhất thiết pháp giai thị Phật pháp” cũng mang ý nghĩa là bình đẳng, không có cao thấp. Cho nên, chúng sanh và Phật là bình đẳng. Trong tâm của Phật Bồ-tát, các Ngài và chúng sanh là bình đẳng, tuyệt đối không có một ý niệm rằng: “Ta đã thành Phật, thành Bồ-tát rồi, các người vẫn còn là phàm phu đang chịu tội trong lục đạo, ta cao hơn các người rất nhiều”. Nếu các Ngài có ý niệm này, thì các Ngài là phàm phu, chứ chẳng phải là Phật Bồ-tát. Chư vị phải hiểu rằng, người cõi trời có ý niệm này, người cõi trời cho rằng “Ta cao hơn các người, các người ở dưới ta”, nên họ không bình đẳng!. Chúng ta trong quá khứ, trước đây, vẫn còn cho rằng người Tiểu thừa có lẽ cũng còn ý niệm này. Hiện nay chúng ta đọc “Kinh Kim Cang” thì đã hiểu rõ rồi, người Tiểu thừa ngay cả khi chứng Sơ quả Tu-đà-hoàn cũng đã không còn ý niệm này nữa. Vì sao vậy?. Trong Kinh đã nói với chúng ta một cách hết sức rõ ràng, Tôn giả Tu-bồ-đề đáp lời Đức Phật Thích Ca Mâu Ni rằng: Nếu Tu-đà-hoàn có một ý niệm cho rằng “Ta đã chứng được quả Tu-đà-hoàn”, thì vị ấy không phải là Tu-đà-hoàn. Quý vị mới hiểu được, ngay cả người như Tu-đà-hoàn, vị ấy cũng đã nhập vào một chút cảnh giới bình đẳng; chẳng qua là vị ấy nhập vào còn cạn, không được thâm sâu như Phật Bồ-tát, vị ấy có cảnh giới bình đẳng ở mức độ cạn; nói cách khác, trong cuộc sống đời thường, đối với người, đối với sự việc, đối với sự vật, vị ấy sẽ không nảy sinh ra ý niệm này: “Ta cao hơn người, người không bằng ta”, hoàn toàn không có ý

niệm này!. Điều này đã được Phật giảng rất nhiều trong các kinh điển Đại thừa. Bậc thánh Tiểu thừa tuy không có ý niệm này, nhưng vị ấy vẫn còn tập khí, tập khí thật khó đoạn!. Cũng tức là nói, cái dáng vẻ dường như tự cho mình là rất tài ba lỗi lạc vẫn còn đó, nhưng vị ấy có ý niệm đó hay không?. Thật sự là không có ý niệm đó. Muốn đoạn trừ tập khí, thì đến quả vị Bích-chi-phật là đã đoạn trừ tập khí rồi, quý vị sẽ không còn nhìn ra mảy may [tập khí] nào nữa. Đây là nói về Phật pháp, thế gian pháp tuy chưa nói đến mức độ cao như vậy, nhưng cũng đã từng đề cập tới.

Chúng ta từng đọc trong sách cổ Trung Quốc, có câu rằng “Học vấn thâm thời ý khí bình” (*Học vấn sâu rộng thì khí chất bình hòa*), một người có học vấn, có đạo đức thì tâm của họ là bình đẳng, quyết định không có sự ngạo mạn. Khổng Tử trong “Luận Ngữ” đã nói với chúng ta một cách rõ ràng, Ngài đưa ra một ví dụ rằng: Giả sử có một người, tài hoa của họ giống như Chu Công, mà Chu Công chính là người mà Khổng Lão phu tử khâm phục nhất trong lòng. Ngài nói giả sử có một người, có thể có được tài hoa giống như Chu Công, có được tài năng tuyệt mỹ của Chu Công, nhưng “sử kiêu thả lận” (*giả sử người đó vừa kiêu ngạo lại vừa bủn xỉn*), chỉ cần người đó phạm phải hai điều này: một là ngạo mạn, cảm thấy mình cao hơn người khác, đây là kiêu; hai là lận, lận là keo kiệt, bủn xỉn, keo kiệt là không chịu giúp đỡ người khác. Phu tử nói, nếu người đó có hai điều này, thì “kỳ dư tắc bất túc quan hỹ” (*những điều khác cũng chẳng đáng để xem xét nữa*), thì không cần phải nói về người đó nữa, chẳng cần phải bàn về người đó làm chi, là giả chứ chẳng phải thật. Người thật sự có học vấn, thật sự có tài hoa, tuyệt đối sẽ không có căn bệnh này; không có căn bệnh này thì cũng giống như Bồ-tát vậy, người ấy có tâm từ bi, người ấy chịu giúp đỡ người khác, chủ động đi giúp đỡ người khác. Cho nên Phu tử tán thán Chu Công, chúng ta liền có thể nghĩ đến đức hạnh của Chu Công, sự từ bi của Chu Công, có thể từ trong lời tán thán của Phu tử mà thể hội được.

Sách cổ đọc nhiều rồi, kinh Đại thừa đọc nhiều rồi, chẳng những có thể sửa đổi được căn bệnh của chính mình, mà căn nguyên căn bệnh của chúng ta chính là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây là gốc rễ căn bệnh của chúng ta; chúng ta cũng phải tu từ căn bản, phải đoạn trừ đi cái vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của bản thân. Người niệm Phật trong suốt ngày đêm sáu thời (*nhị lục thời trung*), cứ ôm chặt lấy một câu Phật hiệu “Nam Mô A Di Đà Phật”, đem những vọng tưởng, phân biệt, chấp trước đó mà niệm cho rơi rụng hết. Đồng thời chúng ta cũng có thể quán sát hết thấy mọi người, quán sát hết thấy mọi sự

việc, sẽ không còn bị con người và sự việc lừa gạt nữa. Hiện nay trong xã hội có rất nhiều người, chúng ta thường nói là “nghe gạt chứ không nghe khuyên”, khuyên họ thì chẳng có tác dụng gì, họ không tin tưởng; nhưng lừa gạt họ thì lại rất dễ dàng, vừa lừa một cái là đã lừa họ đi mất rồi. Vì sao họ lại nghe theo lời lừa gạt?. Do không có trí tuệ, không có năng lực phân biệt được thật giả, không có năng lực phân biệt được tà chánh, không có năng lực phân biệt được thiện ác. Đây chính là điều mà tôi vừa mới giảng ban nãy, đừng tự cho rằng mình đang tích công lũy đức, đã làm được bao nhiêu việc thiện, nói không chừng những điều quý vị đang làm đều là tội nghiệp của ba đường ác. Quý vị bỏ tiền bỏ sức ra để làm gì?. Là để đi tạo nghiệp ba đường ác mất rồi. Chẳng những trong Phật pháp quý vị không có phần, mà ngay cả ba đường thiện của thế gian pháp cũng không có phần, quý vị thử nói xem có oan uổng hay không, có đáng thương hay không!. Lợi ích tối thiểu nhất của Phật pháp, chính là dạy chúng ta có được năng lực phân biệt thật giả, có được năng lực phân biệt tà chánh thị phi, một chút lợi ích này thôi cũng đã là vô cùng hiếm có rồi. Chỗ này nói “Hết thầy các pháp đều là Phật pháp”, thì phải hiểu được nghĩa lý sâu xa của nó.